

PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ

**Sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông,
giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết xây dựng phương án

Sau sáp nhập, Thành phố Hồ Chí Minh có mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên lớn nhất cả nước, với **2.188** cơ sở giáo dục công lập, tuy nhiên nhiều trường còn có quy mô nhỏ, manh mún chưa phù hợp với không gian phát triển và quy mô dân số của đơn vị hành chính mới.

Thực hiện Thông báo kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/5/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới; Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương;

Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với chủ trương chuyển mạnh từ tư duy “*quản lý giáo dục*” sang “*quản trị phát triển giáo dục*”; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục;

Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mối quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy”; thực hiện thí điểm mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường; hợp nhất các đầu mối quản lý để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn.

Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; tăng quy mô, mạng lưới trường mầm non, trung học phổ thông, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người

trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

Việc sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý không chỉ nhằm giảm đầu mối một cách cơ học, mà còn gắn với đổi mới quản trị nhà trường, tăng cường phân cấp, phân quyền, đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phương án sẽ là cơ sở quan trọng để giao quyền tự chủ cho cấp cơ sở thực thi việc sáp nhập, bảo đảm tiến độ của Trung ương và bảo vệ quyền tiếp cận giáo dục của người học.

2. Căn cứ pháp lý

2.1. Các văn bản của Đảng và Trung ương

Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Thông báo số 105-TB/VPTW ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026–2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

2.2. Các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội và Chính phủ

Luật Giáo dục số 43/2019/QH14.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15.

Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.

Luật Giáo dục sửa đổi số 123/2025/QH15.

Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức.

Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.

Công văn số 6563/VPCP-TCCV ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục - đào tạo.

Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Căn cứ Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại cuộc họp về tình hình triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập.

2.3. Các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ

Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026 về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục.

Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30 tháng 6 năm 2026 về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Công văn số 4319/BGDĐT-GDPT ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ.

2.4. Các văn bản của Thành phố Hồ Chí Minh

Công văn số 4952-CV/VPTU ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Thành ủy về việc triển khai thực hiện Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Công văn số 3788-CV/ĐU ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Công văn số 4952-CV/VPTU ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Thành ủy về việc triển khai thực hiện Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Thông báo số 440-TB/VPTU ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh thông báo Kết luận của Đồng chí Văn Thị Bạch Tuyết, Phó Bí thư Thành ủy tại buổi làm việc về công tác sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận số 1288-KL/TU ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về Phương án tổng thể sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP.

Công văn số 5433/UBND-VX ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Thông báo số 1203-TB/TU ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số 863/TB-VP ngày 01 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Nguyễn Mạnh Cường tại buổi làm việc nghe báo cáo sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Công văn số 20119/VP-VX ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại cuộc họp về tình hình triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập.

CHƯƠNG II

THỰC TRẠNG MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC HIỆN NAY

1. Quy mô mạng lưới các cơ sở giáo dục hiện nay

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục đặc biệt quan trọng. Để đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, Thành phố hiện đang duy trì một mạng lưới cơ sở giáo dục công lập có quy mô rất lớn, bao phủ đa dạng các cấp học, loại hình, từ trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cho đến các trường liên cấp phổ thông và hệ thống các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên với tổng cộng **2.188** cơ sở giáo dục. Cụ thể:

- Trường mầm non: 694 trường.
- Trường tiểu học: 778 trường.
- Trường trung học cơ sở: 449 trường.

- Trường trung học phổ thông: 159 trường
- Trường tiểu học và trung học cơ sở: 14 trường.
- Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông: 14 trường.
- Trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông: 02 trường.
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên; Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên: 41 Trung tâm.
- Trường chuyên biệt: 37 trường.

(Đính kèm Phụ lục 1 Danh sách các đơn vị sự nghiệp)

Về cơ bản, trong những năm qua, mạng lưới trường lớp của Thành phố đã phát huy vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của con em nhân dân, góp phần hoàn thành xuất sắc các mục tiêu phổ cập giáo dục các cấp. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII và Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ, việc duy trì nhiều trường còn có quy mô nhỏ, manh mún chưa phù hợp với không gian phát triển và quy mô dân số của đơn vị hành chính mới.

2. Những mặt hạn chế, bất cập của mạng lưới trường lớp hiện nay

- **Quy mô của nhiều cơ sở giáo dục còn nhỏ lẻ, phân tán:** Sự phát triển nhiều trường còn có quy mô nhỏ, phân tán chưa phù hợp với không gian phát triển và quy mô dân số của đơn vị hành chính mới.

- **Thách thức đối với năng lực quản lý nhà nước của tuyến cơ sở:** Việc tiếp nhận và quản lý trực tiếp sẽ tạo ra áp lực hành chính vượt quá khả năng điều hành của chính quyền tuyến cơ sở.

Đánh giá một cách tổng thể, thực trạng mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố hiện nay đang đòi hỏi phải có sự tái cấu trúc mạnh mẽ. Chuyển đổi mô hình quản trị nhà trường, nâng cao hiệu suất đầu tư, tập trung nguồn lực phát triển đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu chuyển giao quản lý theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

CHƯƠNG III

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ ĐỊNH HƯỚNG MÔ HÌNH SẮP XẾP

1. Quan điểm

Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương

hai cấp; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bổ dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy”; thực hiện thí điểm mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường; hợp nhất các đầu mỗi quản lý để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn.

Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; tăng quy mô, mạng lưới trường mầm non, trung học phổ thông, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức lại hệ thống các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập theo hướng tinh gọn, khắc phục triệt để tình trạng nhiều điểm nhỏ, lẻ. Chuyển trọng tâm từ *"quản lý hành chính"* sang *"quản trị nhà trường"*; “giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy”, nhằm tối ưu hóa nguồn lực đầu tư công và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Mục tiêu

- Bảo đảm tinh gọn, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển của từng địa phương.
- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ.
- Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân.

3. Nguyên tắc

Để bảo đảm sự đồng thuận của dư luận xã hội và tính khoa học trong giáo dục, việc sáp nhập tuân thủ các nguyên tắc:

3.1. Nguyên tắc sắp xếp chung

- Việc rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố phải lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo chuyên môn, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt, bền vững; không thực hiện sắp xếp một cách cơ học chỉ

nhằm giảm đầu mối; tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

- Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục - đào tạo.

- Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh thêm rào cản địa lý và chi phí; tuyệt đối không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

- Hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh.

- Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục phải gắn với đảm bảo các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027.

3.2. Nguyên tắc sắp xếp bổ sung

Từ thực tiễn giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, phương án sắp xếp bổ sung một số nguyên tắc đặc thù. Các nguyên tắc này được đúc kết từ chính thực tiễn giáo dục và không gian đô thị của Thành phố, làm cơ sở xuyên suốt để bảo vệ quyền lợi người học và giữ vững chất lượng giáo dục, cụ thể:

- Không sắp xếp các trường chuyên, trường chuyên biệt;

- Không sáp nhập các trường mầm non, phổ thông đang thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố (ngoại trừ 2 cơ sở có vị trí liên kề).

- Không sáp nhập các trường mầm non chuẩn bị tham gia thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới năm học 2026-2027 theo Công văn số 2595/BGDĐT-GDMN ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Ưu tiên sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non có quy mô dưới 10 nhóm/lớp, trường phổ thông dưới 28 lớp. Sau sáp nhập các trường mầm non có tối đa không quá 30 nhóm/lớp, các trường phổ thông có tối đa không quá 100 lớp và không quá 3 điểm trường.

- Sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non có quy mô lớn với quy mô nhỏ để cùng phát triển.

- Các đơn vị sau sáp nhập tiếp tục thực hiện ổn định, xuyên suốt các nhiệm vụ chuyên môn, các đề án của thành phố theo sự hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Việc sắp xếp cần quan tâm đến các trường được xây dựng mới (bao gồm các cơ sở được đầu tư xây dựng mới, trụ sở dời dư sau sắp xếp).

- Các trường nằm trên địa bàn giáp ranh giữa các phường, xã, địa phương cần lấy ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo về phương án sáp nhập.

- Ưu tiên sắp xếp trường cùng cấp học quy mô lớn có các phân hiệu. Tùy theo tình hình địa phương, khoảng cách giữa các điểm trường không quá 2 km.

- Cân nhắc khi thực hiện sắp xếp trường phổ thông nhiều cấp học, xem xét sắp xếp các trường gần nhau trong 1 khu đất giáo dục hoặc liền vách.

- Việc rà soát, lựa chọn các cơ sở giáo dục đưa vào phương án sáp nhập phải tiến hành thẩm định chặt chẽ hồ sơ pháp lý về nguồn gốc đất đai.

- Tên gọi của cơ sở giáo dục sau sáp nhập phải bảo đảm tính khoa học, chuẩn hóa, có ý nghĩa giáo dục, phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

4. Mô hình trường học sau sắp xếp

Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30 tháng 6 năm 2026 và Công văn số 4319/BGDĐT-GDPT ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất áp dụng 02 mô hình quản trị tiên tiến đối với các trường sau sáp nhập:

- Mô hình 1: Trường một cấp học quy mô lớn (hoặc Trung tâm giáo dục thường xuyên) có các phân hiệu: Cấu trúc gồm 01 trường chính có các điểm trường. Cơ cấu nhân sự gồm: 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, 01 bộ phận hành chính – nhân sự (kế toán, thủ quỹ, văn thư) dùng chung; các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và tổ chức dạy học. Tùy theo tình hình thực tế về quy mô lớp, học sinh, khoảng cách địa lý đến trường chính, bố trí mỗi phân hiệu có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng số định mức biên chế được giao để bảo đảm chất lượng giáo dục.

- Mô hình 2 - Trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn: Mô hình này được thực hiện tại 1 địa điểm hoặc các địa điểm khác nhau. Cấu trúc gồm 01 trường chính, có các điểm trường với nhiều cấp học. Cơ cấu nhân sự gồm: 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, bộ phận hành chính – nhân sự (kế toán, thủ quỹ, văn thư) dùng chung; các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với cấp học, phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và tổ chức dạy học. Tùy theo tình hình thực tế về cấp học, quy mô lớp, học sinh, khoảng cách địa lý đến trường chính, bố trí mỗi phân hiệu có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng số định mức biên chế được giao để bảo đảm chất lượng giáo dục.

CHƯƠNG IV

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố; trên cơ sở đánh giá thực trạng mạng lưới trường lớp và các nguyên tắc sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng các phương án sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể như sau:

1. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trực thuộc Ủy ban nhân dân phường/xã và đặc khu

Mỗi đơn vị hành chính cấp xã phải đảm bảo tối thiểu 01 cơ sở giáo dục mầm non, 01 cơ sở giáo dục phổ thông cung ứng đủ cấp tiểu học, trung học cơ sở, bảo đảm linh hoạt, theo lộ trình, phù hợp với tình hình thực tế địa phương trong tổng thể khu vực; ưu tiên mô hình trường phổ thông có nhiều cấp học tại các khu vực dân cư thưa thớt hoặc nơi có điều kiện đi lại khó khăn.

(Đính kèm Phụ lục 2)

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Sắp xếp các đơn vị theo loại hình, phù hợp với các quy định hiện hành.

(Đính kèm Phụ lục 3)

3. Tiến độ thực hiện

- **Từ ngày 01/8/2026 đến 05/8/2026:** trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn Thành phố.

- **Từ ngày 06/8 đến 20/8/2026:** Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị trực thuộc xây dựng đề án và thực hiện theo phương án tổng thể sắp xếp đã được phê duyệt. Hoàn thành xong trước **20/8/2026**.

- Về công tác nhân sự và hồ sơ giáo dục: Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ sở giáo dục trực thuộc tiến độ thực hiện theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 8617/BNV-TCBC ngày 08 tháng 8 năm 2026 về giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở

giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

- **Trước ngày 30/12/2026:** Đánh giá toàn diện các đối tượng tác động, rút kinh nghiệm công tác sắp xếp; hình thành mô hình quản lý; ổn định công tác quản trị, tài chính, tài sản công; bảo đảm toàn hệ thống vận hành đồng bộ, thông suốt và không gây bất cứ ảnh hưởng nào đến hoạt động chuyên môn dạy và học tại các điểm trường.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư Pháp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Phương án tổng thể; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực thi tại tuyến cơ sở. Kịp thời chấn chỉnh các phương án "*sáp nhập cơ học*" vi phạm nguyên tắc.

- Giao tổng hợp báo cáo đề án sắp xếp của các phường, xã; trình kết quả báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Căn cứ thẩm quyền được giao, khẩn trương hoàn thiện việc rà soát và ra Quyết định sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở (bao gồm trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên), bảo đảm hoàn thành trước ngày 30/8/2026.

4.2. Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu

- Trên cơ sở Phương án tổng thể đã được phê duyệt, xây dựng Đề án và quyết định sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn cấp xã theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15, Luật Giáo dục sửa đổi số 123/2025/QH15 và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố nếu để xảy ra sai phạm trong quản lý tài sản, gây xáo trộn tiêu cực đến tâm lý đội ngũ hoặc làm phát sinh tình trạng học sinh không thể đến trường do sắp xếp.

- Bố trí, sắp xếp đội ngũ, cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền quản lý sau sắp xếp theo các quy định hiện hành.

- Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền quản lý thuộc diện sắp xếp trên địa bàn thực hiện đầy đủ công tác kiểm kê, bàn giao toàn bộ tài chính, tài sản công, đất đai, các khoản nợ phải thu và nợ phải trả theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, không làm thất thoát tài sản nhà nước.

4.3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định phương án sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hướng dẫn mẫu đề án sắp xếp, hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Hướng dẫn chuyên môn về thẩm định Đề án vị trí việc làm mới.

- Tham mưu, đề xuất các chính sách đặc thù bảo vệ quyền lợi, bảo lưu chế độ phụ cấp chức vụ cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý dôi dư sau sắp xếp, tạo sự đồng thuận trong hệ thống.

4.4. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định phương án sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4.5. Sở Tài chính

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm kê, bàn giao tài sản, tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện điều chuyển tài sản công sau khi nhận đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 37 Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

4.6. Sở Xây dựng

Nghiên cứu, đề xuất phương án thiết kế, tổ chức kết nối không gian giáo dục của các điểm trường sau sáp nhập, bảo đảm hệ thống hạ tầng dùng chung được khai thác liên thông, an toàn và tối đa hóa hiệu suất.

4.7. Các cơ sở giáo dục thuộc diện sắp xếp

- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không làm gián đoạn hoạt động giáo dục của trẻ em, học sinh.

- Thực hiện đầy đủ công tác kiểm kê, bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát, tiêu cực hoặc lãng phí cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hồ sơ trong quá trình hợp nhất pháp nhân./.